TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HSST
Ngày: 07/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thơ Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Ký, bà Trần Thị Phương Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy An – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu – tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1979 tại Phú Yên; tên gọi khác: "S màu"; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn LT, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị C; vợ: Lê Thị T, có hai con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn Đ (chết) có:

1. Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 5, xã XH, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Nguyễn Hải H, sinh năm 2007; địa chỉ: Thôn PH, xã SL, huyện SH, tỉnh Phú Yên. *Người đại diện hợp pháp có mẹ ruột:* Huỳnh Thị Minh H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn TA, xã AH, huyện TA, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mai Văn H, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn HB, xã NH, huyện TN, tỉnh Quãng Ngãi. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Lê Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn LT, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Bạch Văn L, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn LT, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

3. Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn ML, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

4. Phan Xuân P, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn TK, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn TK, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

6. Mai Thanh Q, sinh ngày 28/9/2001; địa chỉ: Thôn HB, xã NH, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

7. Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; địa chỉ: Thôn PH, xã SL, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Vào khoảng 23 giờ 35 phút ngày 22/4/2018, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô BKS 78E1-03379 lưu hành hướng Nam - Bắc quốc lộ 1A từ thôn CL, xã XL về nhà ở thôn LT, xã XL. Khi đến thôn ML, xã XL, S điều khiển xe chạy trên làn đường xe cơ giới gần đến cửa hàng vật liệu xây dựng "Thu Hà" thì có xe ô tô ngược chiều bật đèn chiếu xa làm chóa mắt, sau khi xe chạy qua thì lúc này S phát hiện phía trước có anh Nguyễn Văn Đ đang nằm giữa đường, đầu hướng về tim đường, hai chân đặt trên vạch kẻ sơn trắng liền nét phân chia giữa làn đường xe cơ giới và xe thô sơ, người đi bộ. Do khoảng cách gần nên S không kịp phanh và né tránh nên đã tông lên người của anh Đ làm ngã xe. S quay lại nhìn thấy Đ vẫn nằm bất động và S dựng xe mô tô biển kiểm soát 78E1-03379 rồi điều khiển xe bỏ đi thì phát hiện mất chìa khóa xe máy xúc nên điều khiển xe quay lại. Khi S đang đứng phía bên kia đường vì có xe ngược chiều thì thấy anh Đ vẫn nằm tại vị trí cũ. S thấy xe ô tô biển kiểm soát 51C-11181 do anh Mai Văn H điều khiển lưu hành hướng Nam -Bắc đã tông lên người anh Đ và anh Đ bị cuốn lăn về hướng Đông Bắc, do lúc này có xe ô tô ngược chiều bật đèn chiếu xa chóa mắt nên H không thấy được Nguyễn Văn Đ. S điều khiển xe qua đường lấy chìa khóa rồi đuổi theo xe ô tô biển kiểm soát 51C-11181. Khi thấy xe ô tô do H điều khiển dừng tại cây xăng dầu số 31 thuộc thôn LT, xã XL nhưng S không nói gì với H mà điều khiển xe chạy về nhà. Do thấy xe ô tô bị bồng lên, H dừng xe tại cây xăng để kiểm tra, nhưng không phát hiện có dấu vết gì nên H tiếp tục điều khiển xe về tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó, người dân phát hiện anh Đ nên báo cáo Công an.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 74/TT ngày 18/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Vùng đầu, mặt rách toác da cơ diện rộng,

toàn bộ xương hộp sọ và xương vùng hàm mặt vỡ nát phức tạp, phòi tổ chức não ra ngoài. Gãy toàn bộ cung sườn hai bên. Gãy xương ức nhiều đoạn. Kiểm tra vùng ngực thấy các đầu xương gãy và đâm vào tổ chức phổi. Ethanol (C_2H_5OH) trong máu, hàm lượng 45mg/100ml. Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Đ: Chấn thương sọ não/ đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 74A/TT ngày 18/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận về việc đánh giá tỉ lệ % thương tật từng vết thương: Vùng đầu, mặt rách toác da cơ diện rộng, toàn bộ xương hộp sọ và xương vùng hàm mặt vỡ nát phức tạp, phòi tổ chức não ra ngoài, đánh giá tỉ lệ 57%. Vùng ngực, bụng có vết xây xát da nông diện (42x27)cm hướng từ trên xuống dưới, đánh giá tỉ lệ 08%; Gãy toàn bộ cung sườn hai bên; Gãy xương ức nhiều đoạn, đánh giá tỉ lệ 25%; mặt trước đầu cẳng tay trái có vết rách toác da cơ diện (16x10)cm, hướng từ trên xuống dưới, đánh giá 08%; từ đùi đến cẳng chân trái có vết xây xát da diện (42x12) cm, hướng từ dưới lên trên, gãy hai xương cẳng chân trái, đánh giá tỉ lệ 19%; gối phải xây xát da diện (15x4)cm, hướng từ dưới lên trên, đánh giá tỉ lệ 03%.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 172/TgT ngày 15/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Các thương tích thương tổn trên cơ thể của nạn nhân được hình thành bởi vật tày tác động trực tiếp gây nên. Trên đại thể chỉ có thể xác định các vết thương, chấn thương ở vùng đầu, vùng ngực của nạn nhân xuất hiện trước khi chết. Thời gian nạn nhân tử vong trong khoảng từ 3-4 giờ.

Vật chứng vụ án: Đã xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn S đã bồi thường số tiền 120.000.000 đồng; Mai Văn H bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp người bị hại Nguyễn Văn Đ.

- Cáo trạng số 09/VKS-HS ngày 22/3/2019 của VKSND thị xã SC truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng" theo quy định tại khoản 1 Điều 132 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Khi bị cáo điều khiển xe mô tô 78E1-03379 đến đoạn đường xảy ra vụ tai nạn thì phát hiện có người đang nằm ngang trên làn đường xe ô tô, tiếp giáp với làn đường dành cho xe mô tô, do khi phát hiện thì đã ở khoảng cách quá gần nên bị cáo không phanh xe kịp mà điều khiển xe lách trách vào phía trong, bên phải, đụng vào chân người bị hại làm bị cáo té ngã; do đêm tối, lo sợ nên bị cáo bỏ đi mà không nghĩ đến việc kiểm tra người bị hại còn sống hay đã chết để cứu giúp người bị hại; hậu quả bị hại bị xe cán chết, bị cáo nhận thấy rất ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000đ; đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

+ Người liên quan Mai Văn H trình bày: Vào thời điểm xảy ra vụ tai nạn làm bị hại Nguyễn Văn Đ chết thì anh H hoàn toàn không biết xe ô tô biển kiểm soát 51C-11181 đã cán lên người anh Đ; tại đoạn đường xảy ra tai nại có xe ô tô chạy ngược chiều chiếu đèn chiếu xa làm chóa mắt nên anh H không phát hiện người bị hại nằm dưới lòng đường; anh H chỉ có cảm giác xe cán lên vật gì đó làm xe bồng lên; anh điều khiển xe chạy thêm một đoạn đến cây xăng có đủ ánh sáng để kiểm tra xe thì không phát hiện gì, lúc này có một xe mô tô chạy đến nhìn vào xe anh H rồi bỏ đi mà không nói gì.

+ Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Nguyễn Văn P trình bày: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình 120.000.000đ; Mai Văn H hỗ trợ cho gia đình 100.000.000đ. Anh P đại diện gia đình viết giấy bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn S. Anh P đại diện cho gia đình tham gia phiên tòa không yêu cầu xem xét gì thêm.

+ Kiểm sát viên luận tội và đề nghị HĐXX chấp nhận nội dung cáo trạng; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng". Áp dụng khoản 1 Điều 132; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 06 – 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường 120.000.000đ; Mai Văn H hỗ trợ 100.000.000đ; gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét; về vật chứng, quyền kháng cáo đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ý kiến hay khiếu nại.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ 35 phút ngày 22/4/2018, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô BKS 78E1-03379 lưu hành hướng Nam - Bắc quốc lộ 1A từ thôn CL, xã XL về nhà ở thôn LT, xã XL. Khi đến thôn ML, xã XL, S điều khiển xe chạy trên làn đường xe cơ giới gần đến cửa hàng vật liệu xây dựng "Thu Hà" thì có xe ô tô ngược chiều bật đèn chiếu xa làm chóa mắt, sau khi xe chạy qua thì lúc này S phát hiện phía trước có anh Nguyễn Văn Đ đang nằm giữa đường, đầu hướng về tim đường, hai chân đặt trên vạch kẻ sơn trắng liền nét phân chia giữa làn đường xe cơ giới và xe thô sơ, người đi bộ. Do khoảng cách gần nên S

không kịp phanh và né tránh nên đã tông lên người của anh Đ làm ngã xe. S quay lại nhìn thấy Đ vẫn nằm bất động và S dựng xe mô tô biển kiểm soát 78E1-03379 rồi điều khiển xe bỏ đi thì phát hiện mất chìa khóa xe máy xúc nên điều khiển xe quay lại thì thấy xe ô tô biển kiểm soát 51C-11181 do anh Mai Văn H điều khiển lưu hành hướng Nam -Bắc đã tông lên người anh Đ và anh Đ bị cuốn lăn về hướng Đông Bắc. Hậu quả anh Nguyễn Văn Đ chết.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 74/TT ngày 18/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Đ: Chấn thương sọ não/ đa chấn thương (bút lục 87-88).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 74A/TT ngày 18/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Vùng đầu, mặt rách toác da cơ diện rộng, toàn bộ xương hộp sọ và xương vùng hàm mặt vỡ nát phức tạp, phòi tổ chức não ra ngoài, đánh giá tỉ lệ 57%. Vùng ngực, bụng có vết xây xát da nông diện (42x27)cm hướng từ trên xuống dưới, đánh giá tỉ lệ 08%; Gãy toàn bộ cung sườn hai bên; Gãy xương ức nhiều đoạn, đánh giá tỉ lệ 25%; mặt trước đầu cẳng tay trái có vết rách toác da cơ diện (16x10)cm, hướng từ trên xuống dưới, đánh giá 08%; từ đùi đến cẳng chân trái có vết xây xát da diện (42x12) cm, hướng từ dưới lên trên, gãy hai xương cẳng chân trái, đánh giá tỉ lệ 19%; gối phải xây xát da diện (15x4)cm, hướng từ dưới lên trên, đánh giá tỉ lệ 03% (bút lục 93-94).

Đối chiếu với các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 24/4/2018 (xe mô tô 78E1-03379) và ngày 29/4/2018 (xe ô tô 51C-11181) (bút lục 27-30) và các bản ảnh phương tiện (bút lục 61-83) thì trên xe mô tô 78E1-03379 có nhiều vết trầy xước, mài mòn và không có dấu vết máu hay tổ chức não người; còn trên xe ô tô 51C-11181: Tại toàn bộ mặt trong chắn bùn trục sau bên trái với tấm chắn cao su có bám dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô, nằm rải rác trên diện 1m6x16cm; mặt sau, bên phải của tấm chắn cao su nối đầu sau của chắn bùn bám dính chất dịch nhầy, trắng đục đã khô diện 2x0,5cm. Như vậy, vùng đầu, mặt rách toác da cơ diện rộng, toàn bộ xương hộp sọ và xương vùng hàm mặt vỡ nát, phòi tổ chức não ra ngoài; cùng các vết thương: Vùng ngực, bụng xây xát da nông diện (42x27)cm hướng từ trên xuống dưới; gãy toàn bộ cung sườn hai bên; gãy xương ức nhiều đoạn; mặt trước đầu cẳng tay trái có vết rách toác da cơ diện (16x10)cm, hướng từ trên xuống dưới là do xe ô tô 51C-11181 cán lên người bị hại gây nên.

Còn các dấu vết ở chân gồm: Từ đùi đến cẳng chân trái có vết xây xát da diện (42x12) cm, hướng từ dưới lên trên, gãy hai xương cẳng chân trái, tỉ lệ 19%; gối phải xây xát da diện (15x4)cm, hướng từ dưới lên trên, tỉ lệ 03% là do xe mô tô 78E1-03379 đụng người bị hại gây nên, phù hợp với lời khai của bị cáo.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 172/TgT ngày 15/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Trên đại thể chỉ có thể xác định các vết thương, chấn thương ở vùng đầu, vùng ngực của nạn nhân xuất hiện trước khi chết. Thời gian nạn nhân tử vong trong khoảng từ 3-4 giờ.

Như vậy, tại thời điểm bị cáo đụng xe mô tô vào người bị hại thì người bị hại chưa chết; sau khi đụng, người bị hại bị thương ở chân, tỉ lệ 22%. Nguyên nhân tử vong của bị hại là do xe tô tô biển kiểm soát 51C-11181 do Hội điều khiển gây ra.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S nguy hiểm cho xã hội, lẽ ra bị cáo phải cứu giúp người bị hại, đưa người bị hại vào lề đường nơi an toàn nhưng bị cáo lại bỏ mặt người bị hại nằm giữa lòng đường, nơi thường xuyên có xe ô tô, cơ giới lưu hành giữa đêm khuya, tối; hậu quả người bị hại chết do xe ô tô cán qua đầu, ngực là nguy hiểm cho xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 132 BLHS về tội Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô đụng người bị hại gây thương tích 22% của bị cáo không có dấu hiệu hình sự nên VKS không truy tố là có căn cứ.

Đối với tình huống điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51C-11181 của H cán gây nên cái chết của Nguyễn Văn Đ có lỗi của người bị hại nằm giữa đường gây cản trở giao thông, không có lỗi của anh H, khi đèn chiếu xa (đèn pha) xe ô tô chạy ngược chiều chiếu sáng làm chóa mắt, anh H không phát hiện chướng ngại vật trước đầu xe ô tô là tình huống bất ngờ; Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự anh H là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo: Hành vi của bị cáo xâm phạm vào trật tự an toàn xã hội, tính mạng công dân, cần xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, trường hợp phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội mà mức cao nhất của khung hình phạt đến hai năm tù.

[4] Về nhân thân: Nguyễn Văn S có nhân thân tốt; ngoài lần phạm tội này, bị cáo không bị xử lý hành chính hay xử lý hình sự về hành vi nào khác.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân bị cáo, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt cảnh cáo quy định tại Điều 34 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 120.000.000đ; anh Mai Văn H đã bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000đ; gia đình người bị hại không còn yêu cầu gì thêm nên không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 132; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 34 của Bộ luật hình sự;

+ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S: Cảnh cáo.

[2] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND T.x Sông Cầu;
- Đội điều tra Công an T.x Sông Cầu;
- Chi cục THA DS T.x Sông Cầu;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thơ Hiền